

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

KỶ NIỆM 89 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 – 20/10/2019)



NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM 20/10

Ngày 20/10/1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam cũng được thành lập. Đảng Cộng sản cũng coi đây là ngày tôn vinh chị em phụ nữ. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được thành lập, mà tiền thân là Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam.

Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 là ngày đầu tiên trong lịch sử nước ta, một đoàn thể quần chúng của phụ nữ được hoạt động hợp pháp và công khai, nhằm đoàn kết, động viên lực lượng phụ nữ đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng của đất nước.



Văn hóa thờ mẫu Tam phủ của Việt Nam.

Phụ nữ đại diện cho quyền năng sinh sôi, bảo trữ và che chở từ rất lâu trước kia đã trở thành tín ngưỡng của người Việt và của một số dân tộc thiểu số khác ở trên lãnh thổ Việt Nam. Việc tôn thờ nữ thần, thờ mẫu thần, thờ mẫu tam phủ tứ phủ là hiện tượng khá phổ biến và có nguồn gốc lịch sử và xã hội sâu xa.

Ở Việt Nam Ở Việt Nam cũng vậy, chế độ mẫu hệ đã được ghi nhận ở nước ta từ thời Bà Trưng, Bà Triệu. Dấu vết của chế độ mẫu hệ vẫn còn được tìm thấy rõ nét trong ngôn

ngữ ngày nay, như từ “Cái” (tức là mẹ) mang nghĩa “chính yếu”, “quan trọng nhất”... trong những câu, từ như “Đường cái”, “Nhà cái”, ... Hiện nay, chế độ mẫu hệ vẫn còn tồn tại ở những dân tộc vùng cao Tây Nguyên như các dân tộc Ê Đê, Ba Na, Gia Rai... và một số dân tộc vùng Tây Bắc.



Khởi nghĩa Hai Bà Trưng



Quân khởi nghĩa của Bà Triệu khiến quân Ngô khiếp vía

Ở thời kì này, nổi bật có hai chị em bà Trưng là Trưng Trắc và Trưng Nhị. Cầm đầu cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược phương Bắc thành công vào năm 40 sau Công nguyên, bà Trưng đã trở thành nữ vương đầu tiên của Việt Nam.

Tiếp theo đó là nữ anh hùng Triệu Thị Trinh mà chúng ta hay gọi là bà Triệu. Năm Mậu Thìn (248), bà Triệu phát cờ khởi nghĩa chống quân Ngô. Đối mặt với khí thế ngút trời của nghĩa quân cùng bà tướng trẻ “mặc áo ngắn màu vàng, chân đi giày mũi cong, ngồi đầu voi mà chiến đấu” (theo Giao Chỉ chí) uy nghi凛冽, quân Ngô trở nên khiếp sợ, bạc nhược. Giặc Ngô khâm phục bà Triệu và gọi bà là Nhụy kiều tướng quân (vị nữ tướng yêu kiều), rồi Lệnh hầu bà vương (vua bà vùng biển mỹ lệ).

Dưới thời phong kiến, khi mà Nho giáo ảnh hưởng đã biến Việt Nam thành xã hội gia trưởng trọng nam khinh nữ, địa vị của phụ nữ trở nên thấp kém. Vậy nhưng chúng ta vẫn chứng kiến những người phụ nữ tài hoa khiến ngay cả đàn ông cũng phải ngả mũ chào như Nữ Đô đốc Bùi Thị Xuân, nữ trạng nguyên Nguyễn Thị Duệ (bà mang tên giả nam là Nguyễn Du khi đi thi), Nguyên phi Ý Lan, Linh từ quốc mẫu Trần Thị Dung...

Dưới chế độ nửa thuộc địa, nửa phong kiến, tầng lớp phụ nữ Việt bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công. Khát vọng giải phóng dân tộc cũng vì thế mà sôi sục trong tâm trí phụ nữ.

Những ngày đầu chống Pháp, rất nhiều phụ nữ đã tham gia vào các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam như Nguyễn Thị Minh Khai, Thái Thị Bôi, Tôn Thị Quế...

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ là lực lượng quan trọng của cách mạng và đề ra nhiệm vụ: Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ. Đảng đặt ra: Phụ nữ phải tham gia các đoàn thể cách mạng (công hội, nông hội) và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng.

Chính vì thế, chỉ một thời gian ngắn sau khi Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời, ngày 20/10/1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam cũng được thành lập. Đảng Cộng sản cũng coi đây là ngày tôn vinh chị em phụ nữ. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam được thành lập, mà tiền thân là Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam.

Đây cũng là lần đầu tiên, người phụ nữ Việt Nam được cầm lá phiếu bầu cử, tham gia các công tác chính quyền và xã hội, nắm giữ nhiều trọng trách trong bộ máy Nhà nước và các đoàn thể quần chúng.

Sau đó là cả một thời kì chiến tranh ác liệt và dài lâu của đất nước. Đây cũng là thời kì xuất hiện nhiều nữ anh thư nhất trong lịch sử Việt nam như nữ tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam Nguyễn Thị Định, Nữ anh hùng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam Nguyễn Thị Chiên, nữ Anh hùng lực lượng vũ trang trẻ tuổi nhất Võ Thị Sáu, Bí thư thành ủy trẻ tuổi nhất Việt Nam Nguyễn Thị Minh Khai, Anh hùng Ngô Thị Tuyền...



Căn cứ vào Nghị quyết về Phụ nữ vận động, đồng thời căn cứ vào Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội (tháng 10/1930), Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ IV (1974) đã quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Hội nghị thống nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ toàn quốc giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng miền Nam Việt Nam họp tại thành phố Hồ Chí Minh tháng 6/1976 quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Từ đó đến nay, ngày 20/10 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam.



Thiếu tướng Nguyễn Thị Định

Trải qua các thời kỳ cách mạng, vị trí, vai trò của phụ nữ được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao. Bác từng nói: *“Giang sơn gấm vóc Việt Nam là do phụ nữ Việt Nam, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”*. Trong bản Di chúc bất hủ để lại cho toàn Đảng, toàn dân trước lúc đi xa.

Người viết: *“Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc, kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên”*.

Phụ nữ đã là một phần không thể thiếu góp vào thành công của cách mạng Việt Nam, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Trong công cuộc xây dựng đất nước, phụ nữ đã có những đóng góp quan trọng thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

Hơn 80 mùa thu qua, tổ chức Phụ nữ Liên hiệp Hội ngày càng lớn mạnh, người phụ nữ Việt Nam yêu nước ngày càng có tri thức, có sức khỏe, càng năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu, quan tâm tới lợi ích xã hội và cộng đồng.

Trải qua nhiều thăng trầm của xã hội, chị em luôn luôn thể hiện vai trò tích cực, đảm đang, với tấm lòng nhân hậu đã đóng góp nhiều công sức cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập cho đất nước.

Minh Minh // <https://www.doisongphapluat.com>

NGHĨ VỀ TÌNH CẢM CỦA BÁC HỒ VỚI PHỤ NỮ VIỆT NAM

Đại biểu phụ nữ các dân tộc tỉnh Hà Giang về thăm Hà Nội vui mừng được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh (25-11-1965)

Suốt cả cuộc đời mình, Bác đã để lại cho đời nhiều thứ quý giá, trong đó có một suối nguồn tình cảm sâu nặng nghĩa tình, nâng niu quý trọng mà Bác đã dành cho nhiều thế hệ phụ nữ Việt Nam.



"Bác sống như trời đất của ta / Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa / Tự do cho mỗi đời nô lệ / Sữa để em thơ, lụa tặng già" (Bác ơi - Tố Hữu). Suốt cả cuộc đời mình, Bác đã để lại cho đời nhiều thứ quý giá, trong đó có một suối nguồn tình cảm sâu nặng nghĩa tình, nâng niu quý trọng mà Bác đã dành cho nhiều thế hệ phụ nữ Việt Nam.

Còn nhớ, trong những năm tháng bôn ba tìm đường cứu nước, trong những vấn đề Người quan tâm, Người đặc biệt chú ý đến trẻ em và phụ nữ ở các thuộc địa nói chung và Việt Nam nói riêng, Người cho đó là những lớp người khổ nhất trong những người khổ cực.

Người căm ghét bọn thống trị luôn "đối xử một cách hết sức bỉ ổi với người phụ nữ... và xúc phạm tới phong hóa, trinh tiết và đời sống của họ" (Bản án chế độ thực dân). Mỗi một phụ nữ, một trẻ em bị đánh, bị giết đều làm tác giả đau đớn. Người đã từng thốt lên: "Một em bé bị lột trần truồng, một thiếu nữ ruột gan lòi ra, cánh tay trái cứng đờ giơ nắm tay lên chĩa vào ông trời vô tình".

Có gì xúc động hơn, khi thấy nỗi lòng Người đồng cảm với nỗi lòng của những người mẹ mất con, người vợ mất chồng trong vụ Pháp giết hại những người Việt Nam tại Khâm lớn Sài Gòn. Người đã từng lên tiếng vạch trần những hành động dã man của lũ mặt người dạ thú với những người phụ nữ "Không một chỗ nào người phụ nữ

thoát khỏi những hành động bạo ngược của bọn người xâm lược...", chúng "mắng một phụ nữ Nam An là con đĩ, con bú dù... Ngay giữa chợ Bến Thành ở Sài Gòn... bọn gác chợ người Âu cũng không ngần ngại dùng roi gân bò, dùi cui đánh người phụ nữ bản xứ...".

Có phải chăng đó chính là tình cảm, là động lực giúp Người vượt qua mọi khó khăn gian khổ trong cuộc hành trình 30 năm trời tìm đường cứu nước để rồi, khi trở về đất Mẹ, Người không phút ngơi nghỉ để cùng Đảng và nhân dân ta làm nên sự tích thần kỳ: Lật nhào chế độ phong kiến thực dân, dựng nên một nước Việt Nam độc lập dân tộc và dân chủ tiến bộ.



Ngay trong cuộc Tuyển cử phổ thông đầu phiếu ngày 6-1-1946, Người vui sướng nhận ra rằng "Phụ nữ là tầng lớp đi bỏ phiếu hăng hái nhất". Sau khi đã trở thành Chủ tịch nước, Người vẫn luôn hướng tình cảm của mình đối với những người phụ nữ. Năm 1952, nhân kỷ niệm Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế phụ nữ, Người đã

gửi thư ngợi khen: "Non sông gấm vóc Việt Nam do Phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ".

Những năm tháng tại đầu nguồn Pác Bó, trong diễn ca "Lịch sử nước ta", Người đã khẳng định: "Phụ nữ ta chẳng tầm thường / Đánh Đông, dẹp Bắc làm gương để đời"; "Hai Bà Trưng có đại tài / Phất cờ khởi nghĩa giết người tà gian / Ra tay khôi phục giang san / Tiếng thơm dài tạc đá vàng nước ta". Và hình ảnh Bà Triệu tượng cưỡi voi đánh cồng cũng được Người khắc họa: "Tĩnh Thanh Hóa có một bà / Tên là Triệu Ẩu tuổi vừa đôi mươi / Tài năng dũng cảm hơn người / Khởi binh cứu nước muôn đời lưu phương". Người từng căn dặn: "Hai Bà Trưng để lại cho phụ nữ Việt Nam một truyền thống vẻ vang là dũng cảm kháng chiến...", thì: Phụ nữ Việt Nam ta cũng phải xứng đáng là con cháu Hai Bà.

Và vì thế Người luôn tự hào rằng "Dân tộc Việt Nam là dân tộc anh hùng... Phụ nữ Việt Nam là phụ nữ anh hùng", Cả trong kháng chiến chống Pháp. Rồi chống Mỹ "ta cũng có nhiều anh hùng là phụ nữ". "Từ trước đến nay phụ nữ Việt Nam ta có rất nhiều đóng góp cho cách mạng, phụ nữ ta rất đáng kính, phụ nữ ta đã có nhiều tiến bộ". Tuy nhiên, "Bác còn mong phụ nữ tiến bộ nhiều hơn nữa".

Người còn chỉ ra rằng "Hiện nay, trong các ngành, số phụ nữ tham gia còn ít. Đảng và Chính phủ rất hoan nghênh, sẵn sàng cất nhắc và giao cho phụ nữ những chức

trách quan trọng". Muốn vậy, bản thân phụ nữ phải: Gắng học tập, chính trị, học tập văn hóa kỹ thuật; nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ XHCN; Hăng hái thi đua thực hiện "Cần kiệm xây dựng Tổ quốc, cần kiệm xây dựng gia đình". Chúc chị em phụ nữ cố gắng học tập, tiến bộ nhiều, tiến bộ mãi để xứng đáng làm chủ nước nhà" (Bài nói chuyện tại Đại hội phụ nữ tích cực Thủ đô lần thứ hai-8-3-1960).

Với Người, việc cất nhắc và giao trọng trách cho phụ nữ phải gắn liền với việc giải phóng phụ nữ, bởi "Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ". Thế nhưng "Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xóa bỏ cái tâm lý tự ti...phải có ý chí tự cường tự lập". Bởi vậy, những gì trái với quy tắc nam nữ bình đẳng Người đều có thái độ kiên quyết phản đối.

Chuyện rằng, tháng 1-1963, trong phiên họp của Bộ Chính trị để bàn về những vấn đề quan trọng của cách mạng, Người đã đọc một bức thư của một phụ nữ trong cuộc họp này, đó là bức thư một nữ cán bộ cách mạng ở Vĩnh Phúc bị chồng đối xử đánh đập tàn tệ mà không được chính quyền đoàn thể can thiệp, cán bộ đảng viên thì lẩn tránh. Bác xem đó là tội ác, là tàn dư còn lại tồi tệ nhất của chế độ cũ và yêu cầu cuộc họp ưu tiên giải quyết trường hợp này trước.

Những người phụ nữ Việt Nam thật sự xúc động và tri ân Người khi biết rằng, vào những năm tháng cuối cùng của đời mình, Người đã để lại cho chúng ta bản Di chúc quý giá, trong đó có những dòng viết riêng cho phụ nữ Việt Nam.

Sinh thời, bác Vũ Kỳ, Thư ký riêng của Bác kể lại rằng: "Vào tháng 5-1968, Bác Hồ đọc lại bản Di chúc và thấy cần phải viết thêm mấy điểm về phụ nữ". Thế rồi, trong bản Di chúc Bác viết: "Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất, Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ" (Di chúc). Chỉ thế thôi, nhưng đó vừa là tình cảm tràn đầy, vừa là huấn thị thiêng liêng của Bác.

Trong tác phẩm "Đường Kách mệnh", Bác cũng từng viết: "Ông Các Mác nói rằng: Ai đã biết lịch sử thì biết rằng muốn sửa sang xã hội mà không có phụ nữ giúp vào, thì chắc không làm nổi: "ông Lê-nin nói: Đảng cách mệnh phải làm sao dạy cho đàn bà nấu ăn cũng biết làm việc nước, như thế cách mệnh mới gọi là thành công...". Ôi, những dấu ấn đó của Người vẫn còn in mãi trong ta...

Nguyễn Thị Thọ // <http://www.haugiang.gov.vn>

ĐỨC TÍNH TỐT ĐẸP CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM XƯA VÀ NAY

Ngày xưa, “tứ đức” là khuôn vàng thước ngọc, ngày nay, “tứ đức” vẫn là chuẩn mực của người phụ nữ nhưng đã được bổ sung thêm nhiều nét mới; đồng thời cũng đã hình thành, phát triển thêm những phẩm chất mới, góp phần tạo dựng hình ảnh người phụ nữ Việt Nam hiện đại.

Công - Dung - Ngôn - Hạnh

Công, Dung, Ngôn, Hạnh là bốn đức tính thể hiện tinh thần và thể chất của người phụ nữ xưa. Công là việc nữ công gia chánh, sự đảm đang, khéo léo trong việc nội trợ/gia đình; Dung là nhan sắc - vẻ đẹp hình thức; Ngôn là lời ăn tiếng nói dịu dàng, lễ phép; Hạnh là đức hạnh, tức là đoan trang, đứng đắn, nét na, hiền thảo...



Theo quan niệm của Nho giáo, Công, Dung, Ngôn, Hạnh có mặt tích cực và tiêu cực. Mặt tích cực là giáo dục ý thức cho người phụ nữ tôn trọng kỷ cương, nề nếp gia đình để ổn định trật tự xã hội,

giúp cho giá trị của người phụ nữ được nâng cao; làm nên những phẩm chất đạo đức truyền thống quý báu của người phụ nữ Việt Nam... Mặt tiêu cực là những quy tắc, khuôn phép xã hội khắt khe, cứng nhắc nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị và vai trò của nam giới. Vì vậy, một thời nó đã trói buộc người phụ nữ luẩn quẩn trong phạm vi tù túng, chật hẹp của gia đình; không có cơ hội tiếp xúc với xã hội bên ngoài, cũng như không được học hành, không được tự do thể hiện tài năng, trí tuệ của mình...

Cùng với sự phát triển của lịch sử nhân loại, người phụ nữ đã được cởi trói thoát khỏi những định kiến, ràng buộc của xã hội khắt khe, họ không chỉ là người phụ nữ của gia đình mà còn là con người của xã hội, được tự do, bình đẳng như nam giới. Vai trò của người phụ nữ Việt Nam ngày nay trong xã hội cũng được nâng lên một tầm cao mới. Theo đó, quan niệm về “tứ đức” của người phụ nữ ngày nay bên cạnh kế thừa những chuẩn mực, giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp, thì cũng có những thay đổi, mở rộng, phát triển so với trước, có thêm những giá trị mới mang hơi thở, tầm vóc thời đại...

Công: Ngoài sự khéo léo về nữ công gia chánh như trước đây, người phụ nữ ngày nay còn phải có óc tổ chức cuộc sống gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con cái ngoan, khỏe, học giỏi; đồng thời là người lao động có trình độ, có tay nghề..., có đóng góp nhiều hơn cho gia đình và xã hội.

Dung: Cái đẹp của người phụ nữ ngày nay là sự kết hợp giữa vẻ đẹp hình thức với vẻ đẹp tâm hồn; không chỉ là người ăn mặc đẹp, duyên dáng, nhanh nhẹn, năng động, mà còn có một tâm hồn cao đẹp, vẻ đẹp bên trong; không có tâm hồn cao thượng, vị tha thì thật sự không có vẻ đẹp. Cái đẹp và vẻ đẹp của người phụ nữ hiện nay được xã hội quan tâm và khuyến khích chị em làm đẹp. Tuy nhiên, có nhiều người quá coi trọng về mặt hình thức, thẩm mỹ viện, quá nặng về trang phục này nọ, mà ít quan tâm trau dồi vẻ đẹp tâm hồn.

Ngôn: không chỉ là lời nói dịu dàng có duyên, mà người phụ nữ còn phải biết nói năng lịch thiệp, thẳng thắn, mạnh dạn, dám đấu tranh chống lại sự bất công, bất bình đẳng trong quan hệ gia đình và ngoài xã hội; luôn thể hiện được sự thông minh, có kiến thức và biết ứng xử có văn hóa... Điều đó thể hiện tầm văn hóa và vốn học thức của người phụ nữ thời hiện đại.

Hạnh: là người phụ nữ đoan trang, nét na, giàu lòng nhân ái, có đức tính thủy chung son sắt, yêu thương gia đình, đồng loại, giữ trọn nền nếp gia phong, yêu cái tốt, ghét cái xấu, phải biết giữ mình trước những thử thách trong cuộc sống, đấu tranh trước những cám dỗ để không sa vào cuộc sống thấp hèn; là một công dân tốt, sống cần kiệm, có ước mơ, có lương tâm nghề nghiệp, biết hy sinh và có lòng độ lượng vị tha; có tinh thần trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, với gia đình và bản thân...

Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang

Sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay đang đặt ra những khó khăn, thách thức đối với người phụ nữ Việt Nam trong việc gìn giữ và phát huy những phẩm chất đạo đức truyền thống tốt đẹp; đồng thời tạo dựng, đề cao những phẩm chất đạo đức trong thời kỳ mới, đó là: Tự tin, tự trọng, trung hậu và đảm đang.

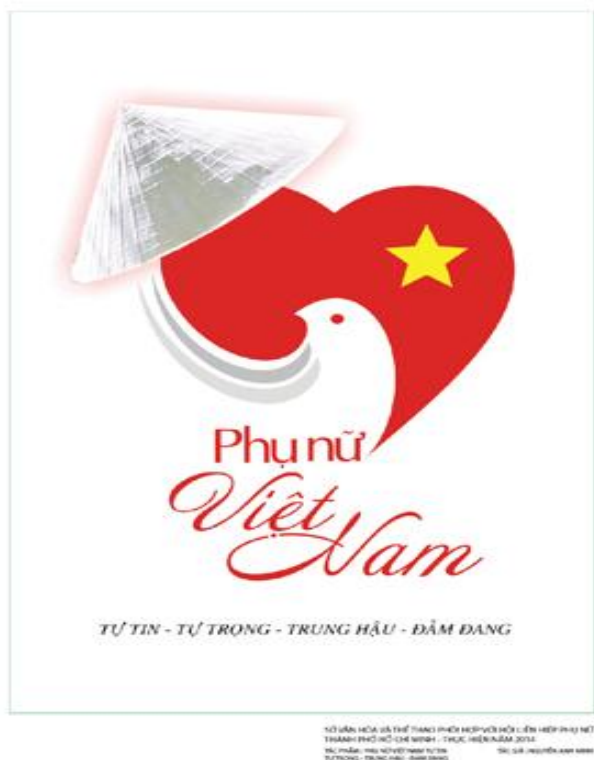
Tự tin là tin vào bản thân mình, sẵn sàng vượt lên trên định kiến giới, dám nghĩ, dám làm, dám tin vào khả năng thành công của mình; nó khác hoàn toàn với tự cao, tự mãn. Để có được sự tự tin, phụ nữ phải luôn tạo cho mình một niềm tin vào bản thân và cuộc sống.

Tự trọng là có ý thức coi trọng và giữ gìn giá trị phẩm cách, danh dự của mình; tự mình tôn trọng mình, coi trọng danh dự của mình; là một trong những yếu tố nền tảng quan trọng nhất để làm nên giá trị của một con người chân chính nói chung và người phụ nữ nói riêng. Để xây dựng phẩm chất tự trọng, trước hết phụ nữ phải có ý thức tự tôn trọng ngay chính nhân cách của mình; tôn trọng, chấp hành pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội, không làm những việc trái với thuần phong, mỹ tục Việt Nam...

Trung hậu là sự trung thực, thẳng thắn, nhân ái vị tha, bao dung; thủy chung, son sắt, sống có nghĩa, có tình; chỉ muốn đem lại những điều tốt lành cho người

khác,...Trung hậu làm nên vẻ đẹp dịu dàng, đảm thắm, giàu nữ tính nhưng vẫn thể hiện được bản lĩnh, trí tuệ của người phụ nữ Việt Nam. Phẩm chất trung hậu đòi hỏi người phụ nữ phải có lòng nhân hậu, khoan hòa, không ác cảm, xa lánh những người mắc lỗi lầm; luôn ý thức sâu sắc về tinh thần “tương thân tương ái”, đề cao nghĩa tình, coi trọng đạo lí, sống có nghĩa có tình, có trước có sau, thủy chung, son sắt với gia đình cũng như với cộng đồng, tập thể.

Đảm đang ngày nay của người phụ nữ là thực hiện tốt hai vai “giỏi việc nước, đảm việc nhà”; hài hoà bốn phận, trách nhiệm trong gia đình và ngoài xã hội. Phẩm chất đảm đang đòi hỏi người phụ nữ cần phát huy tính năng động, sáng tạo; vừa biết cách tổ chức cuộc sống gia đình một cách khoa học, tạo được sợi dây gắn kết tình cảm của các thành viên gia đình, bảo tồn và trao truyền văn hóa cho thế hệ sau, vừa tạo điều kiện cho bản thân và các thành viên khác tham gia hoạt động xã hội.



Trong 4 phẩm chất của phụ nữ Việt Nam ngày nay, phẩm chất nào cũng quan trọng, nhưng “tự tin” nên được đặt lên hàng đầu; bởi lâu nay, nhiều phụ nữ vẫn còn mang nặng tư tưởng tự ti, không tin vào chính khả năng của bản thân mình. Chính điều đó đã cản trở phụ nữ tham gia vào các hoạt động xã hội, công tác quản lý, lãnh đạo, nhất là trong lĩnh vực chính trị.

Trong giai đoạn hiện nay, Công - Dung - Ngôn - Hạnh; Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang hòa quyện, kết hợp với nhau, trở thành chuẩn mực nhân cách của người phụ nữ Việt Nam, qua đó góp phần nâng cao vai trò, vị trí của người phụ nữ trong gia đình và trong xã hội. Để phấn đấu rèn luyện có

được những phẩm chất tốt đẹp đó, không chỉ đòi hỏi bản thân người phụ nữ phải có ý thức tự rèn luyện, phấn đấu thường xuyên, liên tục; mà còn rất cần sự hỗ trợ của những người thân trong gia đình, nhất là nam giới; sự đồng thuận, ủng hộ các ban ngành, đoàn thể, của cộng đồng, xã hội.

Nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, xin kính chúc các bà, các mẹ, các chị sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

Văn Nhân // <http://baolamdong.vn>

TRANG PHỤC PHỤ NỮ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

Nước Việt ta đã trải qua vô số thời kỳ lịch sử gắn với các giai đoạn phát triển cụ thể về bản sắc văn hóa, phong tục tập quán đặc biệt trang phục của người Việt trong từng giai đoạn đã tạo nên những dấu ấn rất riêng, đặc biệt là trang phục của người phụ nữ.

Sau đây mời các bạn xem những đặc điểm về trang phục của phụ nữ Việt qua các thời kỳ như dưới đây:



Hình 1: Năm 2000 TCN - 200 SCN
Thời Hùng Vương với văn hoá Đông Sơn - Trước khi chịu ảnh hưởng từ nhà Hán

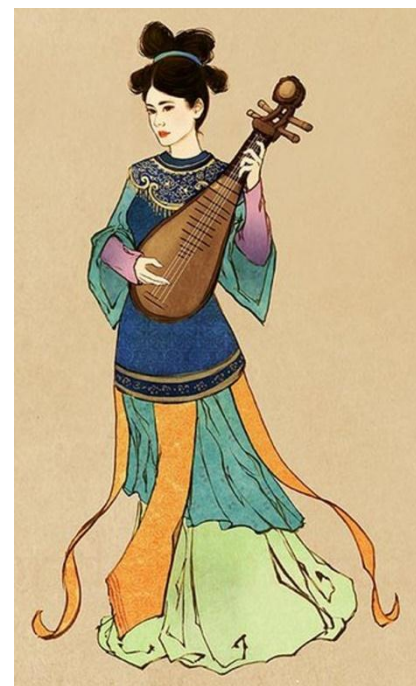
Phụ nữ thời Hùng Vương thường mặc áo ngắn đến bụng, xẻ ngực, bó sát vào người, phía trong mặc yếm kín ngực có cổ tròn sát cổ, trang trí thêm hình những tấm hạt gạo. Cũng có những loại áo cánh ngắn, cổ vuông, để hở một phần vai và ngực hoặc kín ngực, hở một phần vai và trên lưng. Hai loại sau có thể là loại mặc chui đầu hay cài khuy bên trái. Trên áo đều có hoa văn trang trí. Thắt lưng có ba hàng chấm trang trí cách đều nhau quấn ngang bụng... Những hoa văn trên mặt trống đồng hay hình khắc trên cán dao bằng đồng có từ thời kỳ này cho thấy phục trang Việt đã được định hình rất rõ nét. Đây cũng chính là căn nguyên cho bản sắc văn hóa thể hiện trong y phục truyền thống của người Việt Nam hiện nay. Theo đó, cả trang phục nữ giới và nam giới đều đã được phân biệt rõ rệt, trong đó trang phục dành cho phái nữ phong phú và mang giá trị nghệ thuật hơn cả.

Tiền thân của tà áo dài hiện đại và đặc trưng trang phục của người Việt là búi tóc, áo cài bên tả (khác với Trung Hoa là vắt vạt áo bên hữu) cũng được xem là đã xuất hiện từ thời kỳ này.



Hình 2, 3: Thế kỷ 11 - 13 - Triều Lý

phát triển sang một cấp độ mới của hoa văn trang trí, không còn là những hình ảnh đơn giản và thô sơ, các hoa văn hình xoắn, hình móc... được thêu tinh xảo trên trang phục, thể hiện sự giao hòa đầy ý nghĩa giữa thiên nhiên và cuộc sống con người.



Hình 4, 5: Thế kỷ 15 - 16 - Nhà Trần tới tiền Lê

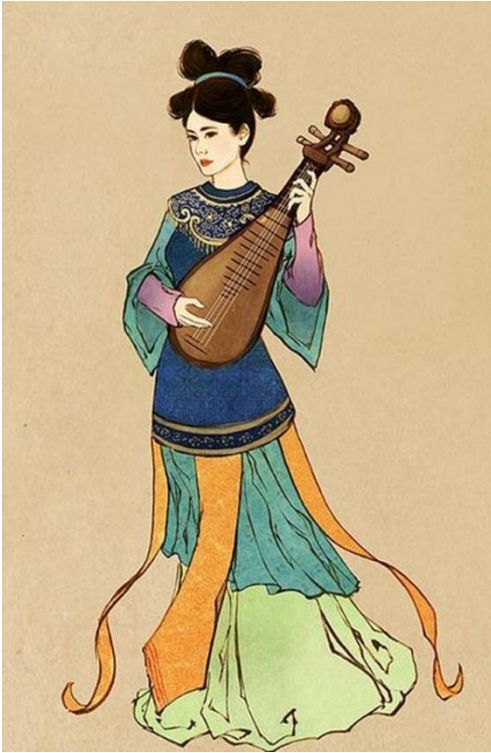
phụ nữ được chia làm 2 giai đoạn. Từ thế kỷ 13-15 đặc trưng với áo có phần ống tay rộng, phần áo choàng có cổ áo khoét sâu rộng, bên trong mặc một chiếc yếm quây. Đến thế kỷ 15-16, thời kỳ cuối nhà Trần, đầu nhà Lê, phần cổ áo đã được may kín đáo hơn với phần cổ tròn, ống tay gọn gàng hơn. Tuy nhiên, màu sắc lại có phần cầu kỳ và bắt mắt hơn.

Là một trong những giai đoạn cực thịnh của triều đại phong kiến, vua thời Lý đã ban hành những quy định về phục trang để phân biệt giữa các tầng lớp nhân dân và quan lại. Nhà vua còn thể hiện tinh thần tự lập tự cường của dân tộc qua việc không dùng gấm vóc của triều Tống để may lễ phục mà sử dụng các chất liệu vải trong nước.

Điểm nổi bật nhất trong trang phục thời này là sự

Điểm nổi bật nhất trong triều đại nhà Trần chính là 3 lần đánh bại giặc xâm lược Nguyên – Mông. Do liên tiếp phải đối đầu với những kẻ thù hùng mạnh, nên tâm lý sẵn sàng “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh” luôn thường trực trong cuộc sống quân dân thời Trần, ảnh hưởng đến cả phục sức và quan niệm thẩm mỹ của cả dân tộc.

Trang phục dân tộc của



Hình 6: Thế kỷ 15 - 16 - Nhà Lê

Có thể nói thời kỳ nhà Lê là thời kỳ thăng hoa của trang phục phụ nữ Việt Nam khi giai đoạn này xuất hiện rất nhiều kiểu dáng và thiết kế vô cùng đa dạng. Nhưng nhìn chung các trang phục thời nhà Lê đều có thiết kế khá cầu kỳ với nhiều lớp áo choàng, màu sắc bắt mắt. Chịu ảnh hưởng nhiều từ văn hóa Trung Hoa nên các trang phục truyền thống thời kỳ nhà Lê chưa thoát khỏi cái bóng của vùng đất hùng mạnh này. Trang phục của phụ nữ Việt thời Lê có nhiều nét giống với kiểu áo choàng Hanfu của Trung Quốc với phần ống tay rộng, chiếc thắt lưng to ngang eo được dùng để cố định bộ áo choàng này lại. Chính vì ảnh hưởng bởi văn hóa Trung Hoa mà bộ trang phục này không được nhiều người hưởng ứng.



Hình 7: Thế kỷ 16 - Nhà Mạc

Trang phục trong triều đại này đã rất gần với chiếc áo tứ thân, vấn khăn mỏ quạ của phụ nữ làng quê Việt Nam vào thế kỷ 19-20, với sự xuất hiện của “mốt” để tóc dài, vấn khăn, rẽ đường ngôi giữa, mặc áo dài tứ thân cổ tròn, thắt lưng buông dài trước bụng, váy dài và rộng. Thời trang hơn, phụ nữ quý tộc còn mang những dải xiêm nhiều màu sắc rủ xuống chân, góp phần mang lại vẻ đẹp yếu điệu, thướt tha. Trang sức cũng ngày càng đa dạng hơn về kiểu dáng, màu sắc, với vòng tay tròn dẹt, hoa tai hình quả bầu, hình hoa sen hay khuyên tròn đẹp mắt.



Hình 8, 9, 10, 11, 12: Thế kỷ 17 - 18 - Thời Hậu Lê

Cho đến thời kỳ Hậu Lê bắt đầu xuất hiện nhiều kiểu trang phục khác nhau và các bộ váy áo đã thể hiện được nét văn hóa riêng. Những bộ trang phục của phụ nữ thời kỳ Hậu Lê rất kín đáo với nhiều lớp áo mang nhiều màu sắc khác nhau. Đặc trưng nhất vẫn là phần ống tay rộng. Trang phục hầu gái (hay quan hầu trong cung) có áo cổ tròn, có thể vạt áo tay dài hay ngắn, váy đơn hay xếp lớp, tay áo rộng hay hẹp...



Hình 13: Thế kỷ 18 - Thời Hậu Lê - Tây Sơn

Trang phục phụ nữ thời Tây Sơn khá cầu kỳ với các chi tiết thêu, may đắp tỉ mỉ và đặc biệt trang phục của phụ nữ thời này hơi giống chiến phục và thay vì váy thì họ mang quần. Những năm đầu thế kỷ 19, phụ nữ bị cấm mặc váy vì cho là dung tục.



Hình 14, 15, 16, 17: Thế kỷ 19 - Thời nhà Nguyễn

Đời sống xã hội trong thời kỳ này có ảnh hưởng không nhỏ đến trang phục của người dân. Nếu như trang phục của tầng lớp thống trị ngày càng bị “pha tạp” theo lối đua đòi cải cách nửa mùa, thì trong xã hội, những phục trang truyền thống như áo dài, áo yếm, áo tứ thân, khăn mỏ quạ, nón quai thao... đã trở thành hơi thở và là kết tinh văn hóa của cả dân tộc. Trong khi chiếc yếm đào vượt khỏi chốn cung đình để cùng người phụ nữ càn lao “dầm mưa dãi nắng” ngoài đồng ruộng, hay cùng áo tứ thân lướt là trong những buổi hội Lim, thì thời trang phương Tây với những chiếc váy xòe, những chiếc đầm cách tân hiện đại cũng dần du nhập và được phụ nữ quý tộc trẻ ưa chuộng, trong đó Hoàng hậu Nam Phương – vị hoàng hậu cuối cùng của triều đại phong kiến Việt Nam, là người rất thích mặc trang phục Tây phương và mặc rất đẹp.



Đầu thế kỷ 20
Cuối thời nhà Nguyễn
những năm 1930 - 1940



Giữa thế kỷ 20
Những năm 50, áo dài
được thiết kế ôm sát
hơn



Giữa thế kỷ 20
Năm 1958, áo dài không
cổ, in họa tiết lá tre được
xem là mốt.



Cuối thế kỷ 20
Áo dài từng gây ra nhiều
tranh cãi năm 70, tuy
nhiên nhanh chóng phát
triển trở lại vào những
năm 80.



Đầu thế kỷ 21
Áo dài được biến tấu ngày
càng đa dạng với kiểu dáng,
chất liệu khác nhau.

Đến thế kỷ 19, 20, áo dài bắt đầu trở thành thứ trang phục không thể thiếu trong đời sống xã hội Việt, từ các bà hoàng, công chúa trong hoàng cung với các kiểu áo dài được may trang trọng, quý phái bằng chất liệu gấm, thêu chỉ vàng... đến các bà, các cô vận áo dài đến trường, đến công sở, ra chợ, dạo phố. Một thời gian dài trong thế kỷ 19-20, áo dài đã trở thành một loại thường phục được nam phụ lão ấu trên đất Việt yêu chuộng. Trải qua nhiều biến động lịch sử, cùng với sự du nhập của khuynh hướng thời trang phương Tây, áo dài đã có nhiều cải tiến theo từng trào lưu nhất định. Tuy nhiên, dù ở bất kỳ trào lưu cải cách nào, từ áo dài Le Mur, áo may dạng chít eo hay cổ thuyền theo “mốt” Trần Lệ Xuân đến các loại áo dài vạt dài sát đất như hiện nay, áo dài vẫn chứng tỏ khả năng bất biến mà không phải loại trang phục nào cũng làm được: đó là tôn lên vóc dáng và nét đẹp quyền rũ dịu dàng cho người phụ nữ.

// <https://mythuatms.com>

ĐỀ CAO VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG KỶ NGUYÊN SỐ VÀ CÁCH MẠNG 4.0

Tại thành phố Basel (Thụy Sĩ), Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đã dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Phụ nữ Toàn cầu năm 2019 với chủ đề “Phụ nữ - Tái định nghĩa thành công”.

Hội nghị năm nay thu hút sự tham gia của 1.600 đại biểu đến từ trên 70 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có Thủ tướng Namibia, nguyên Tổng thống Malta, nhiều bộ trưởng và hàng trăm nữ lãnh đạo doanh nghiệp, đại diện các tổ chức phụ nữ.



Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh phát biểu tại Lễ khai mạc hội nghị.
Ảnh: Phương Hoa/TTXVN

Theo phóng viên TTXVN tại Thụy Sĩ, trong lễ khai mạc hội nghị, Thủ tướng Namibia, Thống đốc bang Basel, đại diện một số tập đoàn lớn và Chủ tịch Hội nghị đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thúc đẩy bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ trong mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội; đánh giá cao vai trò và những đóng góp của Hội nghị Thượng đỉnh Phụ nữ Toàn cầu trong quá trình

này, đặc biệt trong việc khơi dậy các giải pháp tiềm năng, sáng tạo và tăng cường giao lưu, kết nối giữa các nữ chính khách, doanh nhân.

Phát biểu tại lễ khai mạc, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đánh giá cao những đóng góp của Hội nghị suốt 3 thập kỷ qua trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò của người phụ nữ ở cả bình diện quốc gia và quốc tế.

Nhân dịp này, Phó Chủ tịch nước chia sẻ một số quan điểm về thước đo thành công đối với phụ nữ trong thời đại mới. Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh nhấn mạnh phụ nữ thành công khi tranh thủ được các nguồn lực và cơ hội để vươn lên, làm chủ tri thức; tham gia trong các cơ quan hành chính công, tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp

và cả nền kinh tế. Đồng thời, thành công cũng gắn liền với sự độc lập về kinh tế và sự bền vững, đòi hỏi người phụ nữ cần bảo đảm sức khỏe cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần.

Phó Chủ tịch nước khẳng định phụ nữ đang không ngừng vươn lên để chuyển hóa những thách thức trong kỷ nguyên số và cách mạng công nghiệp 4.0 thành cơ hội cho bản thân và đóng góp vào nền kinh tế.

Phó Chủ tịch nước thông báo những thành quả của phụ nữ Việt Nam trong nhiều lĩnh vực, trong đó tỷ lệ phụ nữ làm chủ doanh nghiệp đã lên đến trên 31%, đưa Việt Nam vào danh sách những quốc gia có thứ hạng cao về chỉ số cơ hội và sự tham gia của phụ nữ trong nền kinh tế.

Tuy nhiên, Phó Chủ tịch nước cũng nhận định trong kỷ nguyên số, sự phát triển của khoa học công nghệ có nguy cơ tiếp tục làm tăng khoảng cách giới nếu phụ nữ không được trang bị những tri thức, kỹ năng và phương thức lao động mới. Bà kêu gọi sự hợp tác giữa các quốc gia, các tổ chức và doanh nghiệp trong việc xây dựng khuôn khổ pháp lý bảo đảm bình đẳng về cơ hội cho phụ nữ và hỗ trợ phụ nữ thích ứng tốt hơn trong kỷ nguyên số. Phó Chủ tịch nước kêu gọi phụ nữ hãy nỗ lực để phát huy tiềm năng, nắm bắt công nghệ, chủ động học hỏi để có thể đáp ứng được những đòi hỏi của việc làm chất lượng cao và sự dịch chuyển lao động trong thời đại số.

Về phía Việt Nam, Phó Chủ tịch nước khẳng định những nỗ lực của quốc gia trong lĩnh vực này, trong đó có các chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ trong kinh doanh, khuyến khích phụ nữ tham gia vào các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nông nghiệp chất lượng cao...



Quang cảnh hội nghị. Ảnh: Phương Hoa/TTXVN

tích cực tại các hoạt động của Hội nghị, trong đó có Phiên thảo luận bàn tròn cấp bộ trưởng về vai trò của đối tác công - tư trong thúc đẩy cơ hội kinh tế cho phụ nữ và trẻ em gái, Diễn đàn Phó Tổng thống/ Phó Thủ tướng, Diễn đàn hợp tác kinh doanh với Thụy Sĩ.

Chủ tịch Hội nghị Thượng đỉnh Phụ nữ Toàn cầu, bà Irene Natividad và các đại biểu quốc tế đánh giá cao những thành tựu của Việt Nam trong bảo đảm bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ và đặc biệt ấn tượng về sự năng động của các nữ doanh nhân Việt Nam.

Cùng ngày, đoàn Việt Nam tham gia, đóng góp

Trong 2 ngày tiếp theo của Hội nghị, đoàn Việt Nam sẽ tiếp tục tham gia tích cực vào các phiên họp toàn thể về Lãnh đạo trong kỷ nguyên số, Đa dạng giới trong tình hình mới, Tình hình thị trường toàn cầu, Xác định hạnh phúc cá nhân và sự hài lòng trong sự nghiệp... và các phiên thảo luận hẹp về kỹ năng lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, bảo đảm sự ổn định tài chính cho phụ nữ. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam cũng tham gia một gian hàng tại Hội nghị nhằm giới thiệu một số sản phẩm truyền thống của Việt Nam.

Được thành lập và hoạt động từ năm 1990, Hội nghị Thượng đỉnh Phụ nữ Toàn cầu là một diễn đàn quốc tế lớn về bình đẳng giới. Hội nghị là nơi quy tụ các chính khách và doanh nhân từ khắp mọi nơi trên thế giới đến để trao đổi và thúc đẩy các sáng kiến nhằm khuyến khích sự đóng góp và tăng cường vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế.



Đoàn đại biểu Việt Nam dự hội nghị. Ảnh: Phương Hoa/TTXVN

Bên lề Hội nghị, cũng trong ngày 4/7, Phó Chủ tịch nước đã tiếp bà Nadine Girault, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Pháp ngữ bang Quebec (Canada). Bà Nadine Girault chúc mừng Việt Nam vừa ký kết Hiệp định thương mại tự do với Liên minh châu Âu (EVFTA), trở thành Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021; cho rằng hai

nước có nhiều điểm chung, đều quan tâm đến phát triển y tế, giáo dục, thương mại, trên cơ sở đó, bà Bộ trưởng mong Việt Nam tạo điều kiện cho các nhà đầu tư của Canada nói chung và Quebec nói riêng, góp phần thúc đẩy quan hệ hai nước.

Trước đó, Phó Chủ tịch nước đã làm việc với lãnh đạo tập đoàn năng lượng và công nghệ tự động hóa ABB tại thành phố Zurich, trung tâm kinh tế, tài chính hàng đầu của Thụy Sĩ. Phía ABB đánh giá cao tiềm năng của thị trường Việt Nam và cam kết phát triển hợp tác với Việt Nam.

PHỤ NỮ VIỆT NAM KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ VỊ TRÍ CỦA MÌNH Ở MỌI THỜI ĐẠI

Trong cuộc sống hiện đại, phụ nữ Việt Nam nói riêng và phụ nữ phương Đông nói chung không còn đơn thuần giữ vai trò “nội trợ”, “giữ lửa” trong gia đình mà họ đã khẳng định được vai trò, vị trí và khả năng của mình ở tất cả các lĩnh vực trong xã hội.



Trong mọi thời đại phụ nữ Việt Nam đều khẳng định được vai trò, vị trí của mình (Ảnh minh họa- Nguồn: Báo PNVN).

Đối với gia đình, từ xưa đến nay không ai có thể phủ nhận được vai trò của người phụ nữ. Nếu gia đình được coi là “tế bào của xã hội” thì người phụ nữ được coi là “hạt nhân” của tế bào này. Ảnh hưởng của người phụ nữ không chỉ tác động mà còn quyết định đến hầu hết các lĩnh vực trong cuộc sống gia đình. Với vai trò thiên bẩm làm mẹ, người phụ nữ đã sinh thành, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con cái từ bé cho tới lớn. “Không có mặt trời thì hoa không nở,... không có người mẹ thì nhà thơ và anh hùng đều không có” (Macxim Gioccki).

Bên cạnh vai trò làm mẹ, từ xưa đến nay người phụ nữ vẫn khẳng định vai trò và tỏa sáng nhất trong việc tề gia nội trợ. Không chỉ là người sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình, nâng giắc, chăm lo bữa ăn..., cho các thành viên, người phụ nữ còn là hậu phương vững chắc, động viên, giúp đỡ chồng con vượt qua mọi khó khăn, áp lực trong cuộc sống, là bến đỗ bình an, là chỗ dựa tinh thần cho các thành viên sau những giờ học tập, làm việc vất vả. Không phải tự nhiên mà mọi người cho rằng “Đằng sau mỗi một người đàn ông thành đạt là người phụ nữ biết hy sinh”. Và sự hy sinh của người phụ nữ cho gia đình trong xã hội nào cũng không gì có thể so sánh nổi. Để có một gia đình hạnh phúc với những đứa con chăm ngoan, học giỏi, người chồng thành đạt... là hình ảnh của người vợ tảo tần, đảm đang.

Không chỉ có vậy, người phụ nữ còn giữ vai trò trọng yếu trong việc điều hòa các mối quan hệ trong gia đình. Gia đình có được ấm êm, hạnh phúc, tràn ngập tiếng cười

cũng là nhờ sự khéo léo của người phụ nữ. Người phụ nữ không chỉ chăm lo cho gia đình về vật chất mà còn là người thắp lên ngọn lửa tình yêu, niềm tin, ước mơ hi vọng cho mỗi thành viên trong gia đình. “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” cho dù theo thời gian, chuẩn mực về người phụ nữ có thay đổi nhưng vai trò “thắp lửa” và “giữ lửa” cho gia đình của người phụ nữ thì không bao giờ thay đổi.

Trong xã hội hiện đại, được tiếp xúc với tri thức, khoa học, kỹ thuật.... người phụ nữ phương Đông nói chung và phụ nữ Việt Nam nói riêng không còn bị trói buộc trong công việc nội trợ, mà đã biết nâng giá trị, dần khẳng định mình trong tất cả các lĩnh vực, trở thành những nhà khoa học, những nhà lãnh đạo tài năng, những cán bộ có năng lực....không thua kém gì đàn ông.



Những tấm gương về phụ nữ điển hình “Giỏi việc nước đảm việc nhà” hàng năm không ngừng được tăng lên, đồng nghĩa với việc thăng tiến, địa vị của người phụ nữ đã được khẳng định trong xã hội. Nếu xưa kia, người phụ nữ bao giờ cũng được xếp sau người đàn ông thì ngày nay tất cả đã “Vì sự tiến bộ của phụ nữ”. Những gì yêu thương, tốt đẹp đều dành cho phụ nữ.

Với truyền thống của Bà Trưng, Bà Triệu, trong suốt chiều dài lịch sử, phụ nữ Việt Nam đã khẳng định được vai trò, vị trí của mình không chỉ với gia đình mà còn với cả xã hội. Với tầm vóc cao đẹp về tình cảm, đức hạnh và trí tuệ của những người phụ nữ Việt Nam “anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” đã làm lên tượng đài đẹp nhất, thiêng liêng nhất về người mẹ, người phụ nữ mọi thời đại.../.

Kim Thoa // <http://dangcongsan.vn>

TẠO CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG ĐỂ PHỤ NỮ CÓ CƠ HỘI PHÁT TRIỂN

Tăng cường sự phối hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phụ nữ, tạo cơ hội bình đẳng để phụ nữ có sự ủng hộ nhiều hơn từ xã hội, gia đình, có cơ hội phát triển trong sự phát triển chung của đất nước.

Đó là ý kiến của Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương Trương Thị Mai tại Hội thảo khoa học “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ và Hội LHPN Việt Nam trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” do Bộ Biên tập Tạp chí Cộng sản và Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam phối hợp tổ chức chiều 28/1 tại Hà Nội.

Hội thảo nằm trong khuôn khổ Đề tài Quốc gia độc lập “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”, nhằm tổng kết thực tiễn về phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ và Hội LHPN Việt Nam, góp phần xây dựng cơ sở lý luận cho việc đề xuất các giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ và Hội LHPN Việt Nam trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.



Quang cảnh Hội thảo - Ảnh: Minh Châu

Nêu ý kiến tại Hội thảo, các đại biểu đã đề cập đến các yếu tố tác động đến công tác vận động phụ nữ trong giai đoạn hiện nay như: sự thay đổi về cơ cấu dân số - lao động; khoa học kỹ thuật trở thành nhân tố quyết định trong việc thúc đẩy tiến bộ thời đại; kinh tế tri thức phát triển mạnh, sức sản xuất được nâng cao rõ rệt; hợp tác văn hóa quốc tế ngày càng được mở rộng...

Đối với phụ nữ, mối quan tâm, lợi ích, nhu cầu của các nhóm phụ nữ rất khác nhau và rất khác so với trước; lao động nữ chưa tận dụng được các cơ hội việc làm từ hội nhập quốc tế do hạn chế về trình độ tay nghề, kỹ năng, ngoại ngữ, tin học...

Trên cơ sở đó, các đại biểu đã đề xuất những phương hướng và giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ và Hội LHPN Việt Nam, đặc biệt là những yêu cầu mới đặt ra từ xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ, bên cạnh việc đề ra cương lĩnh, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các đại biểu cũng đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trong chính sách cán bộ của Đảng; phát huy dân chủ, tăng cường sự tham gia của hội viên, phụ nữ trong công tác xây dựng Đảng; tạo điều kiện để hoạt động của Hội LHPN Việt Nam vừa bảo đảm tính chính trị nhưng vẫn phát huy được tính xã hội, dân chủ tự nguyện.

Các đại biểu cũng gợi ý những giải pháp để phụ nữ thích ứng với quá trình hội nhập quốc tế như: trang bị kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức cầu tiến, độc lập, chủ động, tự tin, sáng tạo; bản thân phụ nữ phải cố gắng vươn lên, xóa bỏ tâm lý tự ti, ỷ lại...

Theo GS Hoàng Chí Bảo, với những biến đổi của thời cuộc, việc giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc kết hợp với những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với phụ nữ Việt Nam là hết sức cần thiết để có được 4 phẩm chất đạo đức cốt lõi phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH-HĐH đất nước đó là "Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang".



Trưởng ban Dân vận Trung ương Trương Thị Mai phát biểu kết luận Hội thảo - Ảnh: Minh Châu

Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản Đoàn Minh Huân cho rằng, cấp ủy các cấp và người đứng đầu có vai trò trực tiếp quyết định đến đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ. Cấp ủy phải thực sự thấm nhuần quan điểm của Đảng về công tác vận động phụ nữ, phải chân thành, thực tâm đối với các chính sách liên quan đến phụ nữ, tránh thực hiện mang tính hình thức.

Phát biểu kết luận Hội thảo, Trưởng ban Dân vận Trung ương Trương Thị Mai nhấn mạnh, trong quá trình phát triển đất nước, nhóm phụ nữ có nguồn nhân lực chất lượng cao có cơ hội để phát triển bên cạnh đó, nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật... sẽ chịu nhiều rủi ro nhất. Vì thế, cần thiết phải phân tích, chỉ rõ những thách thức tác động đến phụ nữ để có hướng giải quyết phù hợp, thiết thực.

Trong bối cảnh hiện nay, bản thân phụ nữ cũng phải tự cố gắng học tập, trau dồi rèn luyện kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực để hội nhập; tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng chính sách.

Đồng chí Trương Thị Mai yêu cầu, Hội LHPN Việt Nam cần quan tâm, chăm lo, nâng cao lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ và phát huy quyền làm chủ của phụ nữ; tăng cường vai trò giám sát thực hiện những chính sách có liên quan đến quyền lợi thiết thân của phụ nữ, từ đó, khuyến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện tốt chủ trương, luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ; quan tâm, tham mưu, đề xuất ý kiến để phụ nữ tham chính nhiều hơn; tăng cường sự phối hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phụ nữ, tạo cơ hội bình đẳng để phụ nữ có sự ủng hộ nhiều hơn từ xã hội, gia đình, có cơ hội phát triển trong sự phát triển chung của đất nước.

Minh Châu // <http://dangcongsan.vn>

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG XÂY DỰNG VÀ GÌN GIỮ HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Từ bao đời nay, người phụ nữ nói chung và phụ nữ Việt Nam nói riêng luôn giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong xã hội, trong gia đình. Người Việt Nam có câu: “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” chính là để nói lên vai trò đặc biệt của người phụ nữ: Xây dựng và gìn giữ hạnh phúc gia đình.

Trước hết, với thiên chức được tạo hóa ban tặng, đó là làm mẹ, làm vợ, phụ nữ là người sinh thành, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ nhỏ và chăm sóc sức khỏe các thành viên trong gia đình. Có thể nói, người mẹ chính là người thầy đầu tiên của mỗi con người. Khi còn nhỏ, mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng để con khôn lớn mỗi ngày. Khi lớn lên, mẹ là người dạy con những kiến thức đầu tiên, từ lời ăn tiếng nói tới cách ứng xử, từ đạo đức tới tri thức để bước vào đời. Bởi vậy mới có câu thơ:

*“Đời thiếu mẹ hiền, không phụ nữ
Anh hùng, thi sĩ hỏi còn đâu?”*

(Mac-xim Gorki)

Mẹ còn là tấm gương để cho con cái học tập, noi theo và cũng chính là người có ảnh hưởng quan trọng đến sự hình thành tính cách cũng như nhân cách của mỗi đứa trẻ. Người mẹ nhân hậu, đảm đang, tháo vát sẽ tạo nên những người con có đạo đức, có những tố chất tốt đẹp để trở thành người công dân có ích cho xã hội và ngược lại. Đó cũng là minh chứng cho câu nói bao đời nay của cha ông ta: “Phúc đức tại mẫu”.



Phụ nữ là người giữ lửa để gia đình hạnh phúc. Ảnh: Nguyễn Hoàng

Không chỉ chăm sóc và nuôi dạy con cái, người phụ nữ còn mang trên vai một trọng trách: Gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống và sáng tạo nên những giá trị văn hóa gia đình riêng biệt. Trên cơ sở tiếp thu những giá trị truyền thống tốt đẹp như: “Uống nước nhớ nguồn” (thông qua việc thờ cúng tổ tiên, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa), “thương người như thể thương thân” hay “lá

lành đùm lá rách” (thông qua các hoạt động nhân đạo từ thiện, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn), người phụ nữ đã góp phần gìn giữ những giá trị đạo lý nhân văn của dân tộc và phát huy cho thế hệ sau nối tiếp

Với vai trò là người tổ chức, sắp xếp mọi sinh hoạt trong đời sống hàng ngày, tùy vào tính cách, thói quen, sở thích của mỗi thành viên trong gia đình, mà người phụ nữ hình thành nên một nếp sống, nếp sinh hoạt và những giá trị văn hóa riêng của gia đình mình. Chẳng hạn như một người mẹ yêu thích nấu ăn, thích du lịch thì việc đi chơi xa, cắm trại, dã ngoại, đi ăn nhà hàng hay tổ chức nấu những món ăn ngon, những bữa tiệc gia đình vào mỗi dịp cuối tuần hay các dịp lễ tết, kỷ niệm là việc làm được duy trì thường xuyên và trở thành thói quen, nền nếp; hay một gia đình yêu thích văn hóa văn nghệ, thì việc thường xuyên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, đi xem các buổi biểu diễn, phim ảnh... là điều thường thấy; hay một gia đình làm việc và yêu thích lĩnh vực khoa học, thì việc tham gia các buổi triển lãm công nghệ, cùng nhau nói chuyện, tranh luận về các thành tựu khoa học mới là điều dễ hiểu... Mỗi một gia đình nhỏ với những nếp sinh hoạt, phong cách sống riêng biệt sẽ góp phần tạo nên một xã hội đa dạng, phong phú và nhiều màu sắc.

Trong xã hội hiện đại ngày nay, phụ nữ không chỉ làm tốt công việc tề gia nội trợ, chăm sóc gia đình mà còn có năng lực tham gia các công việc xã hội, cùng chồng xây dựng và phát triển kinh tế gia đình. Thực tế cho thấy, ngày càng có nhiều phụ nữ thành đạt trong sự nghiệp, có địa vị trong xã hội, số phụ nữ giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt trong các cơ quan, đơn vị ngày càng nhiều. Điều đó thể hiện năng lực giỏi giang của người phụ nữ, đồng thời thể hiện sự quan tâm của các cấp, ngành, của toàn xã hội dành cho một nửa của thế giới.

Một người vợ khéo léo, thành công, bên cạnh việc biết quan tâm, chăm sóc gia đình, yêu thương, đồng cảm và chia sẻ với chồng, còn là người sẵn sàng gánh vác kinh tế gia đình cùng chồng. Nếu như trước đây, hình ảnh người phụ nữ chủ yếu lo việc nội trợ gia đình, thì ngày nay, phụ nữ có thể vừa là người bạn đồng hành, vừa là hậu phương vững chắc của chồng.

Người ta nói rằng “Đằng sau thành công của một người đàn ông luôn có bóng dáng của một người phụ nữ”. Điều đó thể hiện ở việc người phụ nữ luôn sẵn sàng gánh vác mọi công việc gia đình như chăm sóc con cái, nội trợ bếp núc, quan tâm thăm hỏi hai bên nội ngoại... để người chồng có thể toàn tâm toàn ý cống hiến, phấn đấu cho sự nghiệp. Bên cạnh đó, khi điều kiện cho phép, người phụ nữ cũng sẵn sàng tham gia phát triển kinh tế, cùng chồng nâng cao đời sống vật chất cho gia đình. “Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn” là cách nói của người xưa về việc nếu vợ chồng hòa thuận, đồng lòng thì mọi khó khăn trên đời đều có thể vượt qua.

Nói về vai trò của người phụ nữ trong xã hội hiện đại, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã khẳng định: “Phụ nữ vừa là người lao động, người công dân, vừa là người mẹ, người thầy đầu tiên của con người”. Tin rằng với sự quan tâm, ghi nhận của các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là sự quan tâm, chia sẻ của người chồng, chị em phụ nữ sẽ ngày càng làm tốt hơn vai trò của mình đối với gia đình và xã hội, xây dựng thành công hình ảnh người phụ nữ thế kỷ 21 “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”.

Thanh Hoa // <http://baophutho.vn>

VAI TRÒ NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

C hủ tịch Hồ Chí Minh dạy rằng: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội. Xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội mà phải chú ý hạt nhân cho tốt” (Bài nói tại Hội nghị cán bộ thảo luận “Dự thảo Luật Hôn nhân và gia đình”, 10-10-1959). Lời nói của Bác rất sâu sắc. Có gia đình mới có xã hội; cho nên, giáo dục gia đình vô cùng quan trọng, là nền tảng và cũng là tiền đề của giáo dục nhà trường và giáo dục xã hội. Gia đình - điểm khởi phát sự nghiệp và cũng là cái đích cuối cùng của mỗi người - chính là trường học đầu tiên, in dấu ấn không thể phai mờ trong suốt cả cuộc đời của mỗi người; trong đó, người phụ nữ có sứ mệnh cực kỳ quan trọng trong việc nuôi dạy con cái. Người phụ nữ trong các gia đình - tiêu biểu là người vợ, người mẹ - là linh hồn, là hạt nhân của mỗi gia đình, là cô giáo đầu tiên của các con!



Ảnh minh họa. Ảnh: I.T

Mấy nghìn năm, nhân dân ta đã lưu truyền nhiều câu tục ngữ, ca dao nói về vai trò người mẹ đối với giáo dục gia đình: “Phúc đức tại mẫu” (Gia đình có phúc, có đức hay không là do ở người mẹ), “Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”, “Con hư tại

mẹ, cháu hư tại bà”... Trong sự phát triển của lịch sử, chế độ mẫu hệ (con theo họ mẹ) đã chiếm một thời kỳ dài. Chuyển sang chế độ phụ hệ (con theo họ cha), ngay cả thời phong kiến vốn “trọng nam khinh nữ”, thì vai trò người vợ, người mẹ vẫn không hề suy giảm. Xã hội hiện tại, với tư tưởng “nam nữ bình đẳng”, càng tôn vinh vai trò người vợ, người mẹ, người phụ nữ nói chung.

Người là hoa của đất, thì phụ nữ là hoa của cuộc đời! Người phụ nữ tượng trưng cho cái đẹp thánh thiện, vừa là vẻ đẹp hình thể, vừa là cái đẹp tinh thần. Vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ, như thi hào Nguyễn Du từng ca ngợi Thúy Kiều:

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà

Dày dày sẵn đúc một tòa thiên nhiên

Nhưng, người phụ nữ nói chung tượng trưng cho cái đẹp tinh thần, cái đẹp đạo đức, cái đẹp tâm hồn. Người phụ nữ là lương tri của mỗi gia đình, mỗi dân tộc và của cả nhân loại. Có lợi thế về giới tính, lại có những khả năng kỳ diệu trời phú, nên người phụ nữ có vị thế và tác dụng rất to lớn trong việc giáo dục con cái.

Trong gia đình, thường thì người cha giáo dục các con về chí hướng, nghị lực và sự nghiệp; còn người mẹ thì thiên về bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm cho con. Song, trên thực tế, có nhiều phụ nữ là trụ cột của gia đình, thay chồng nuôi dạy con cái nên người: “Dạy con đèn sách, thiếp làm phụ thân” - nữ sĩ tài ba Đoàn Thị Điểm (1705-1748) đã viết như vậy trong tác phẩm Chinh phụ ngâm nổi tiếng. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cũng như các cuộc chiến tranh bảo vệ biên cương Tổ quốc, và cả trong công cuộc xây dựng hòa bình, rất nhiều người vợ, người mẹ đã chịu đựng bao vất vả, lo toan, thay chồng đi chiến trường, hoặc đi công tác xa, để nuôi dạy con cái nên người! Nhờ công lao sinh thành, dưỡng dục của các bà mẹ hiền, nhiều người con đã thành đạt, hiển vinh, thậm chí có người trở thành thiên tài. Vậy nên, đại văn hào người Nga, Macxim Gorơki đã viết: “Không có các bà mẹ, thì không có các anh hùng và nhà thơ”; và ở châu Âu, có câu châm ngôn nổi tiếng: “Đằng sau các bậc vĩ nhân, là các bà mẹ hiền”! Những câu nói ấy cực kỳ đúng đắn, sâu sắc, có giá trị vĩnh cửu.

Con cái là tấm gương phản ánh thực trạng của mỗi gia đình. Những người con ngoan, trò giỏi, những con người tử tế, thành đạt ngoài xã hội nhất định phải xuất thân từ các gia đình có nền nếp, có gia phong tốt đẹp, cha mẹ phải là những người lương thiện, có đạo đức, có trí tuệ. Những kẻ dữ dằn, độc ác, bất lương, đê tiện, những tên trộm cướp, lưu manh nhất định là sản phẩm của những người làm cha mẹ bất lương. Khoa học của thế giới ngày nay đã chứng minh: Tội ác có gen di truyền!

Người phụ nữ có đạo đức, có văn hóa bao giờ cũng chăm lo giáo dục các con những phẩm chất tốt đẹp của Con Người (viết hoa): Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. trong quan niệm tiến bộ của Nho giáo, gọi là “ngũ thường” - 5 điều tất yếu phải có, của người “quân tử” - những người có học và lương thiện, đối lập với tâm địa thấp hèn của hạng “tiểu nhân”. Xã hội hiện đại ngày nay, “ngũ thường” vẫn có giá trị lớn,

trường tồn. Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc (viết năm 1947) đã phát huy “ngũ thường” để căn dặn các cán bộ, đảng viên phải rèn luyện 5 đức tính của người cách mạng: Nhân, Nghĩa, Trí, Dũng, Liêm. Xã hội xưa rất cần “ngũ thường”. Xã hội ngày nay, với kinh tế thị trường sôi động và nghiệt ngã, với sự “tích lũy tư bản hoang dã” (chữ dùng của Các Mác trong bộ “Tư bản”), sự mở cửa hội nhập về kinh tế - văn hóa với thế giới, với lối sống đề cao tự do cá nhân, lại càng cần phải giáo dục thế hệ trẻ những phẩm chất cao đẹp ấy. Thật vậy, cái gốc của nhân phẩm là chữ “Nhân” - đó là lòng yêu thương, tôn trọng, đề cao con người và vì con người. “Nghĩa” gắn liền với “Nhân”, tạo nên cách sống cao đẹp - đó là đức hy sinh cho đồng loại vì mục đích trong sáng, là lòng ân tình, thủy chung như nhất. “Lễ” là cách cư xử đúng mực, trên kính dưới nhường, biết mình biết người, là thực hiện tốt những điều hay lẽ phải. “Trí” là trí tuệ, là sự hiểu biết văn hóa, khoa học và kỹ thuật, bao gồm cả vốn sống thực tế. “Tín” là từ lời nói đến việc làm của mình phải đúng đắn và nhất quán, làm cho người khác tin tưởng mình, đồng thời chính mình cũng phải vững tin vào lý tưởng và mục đích mà mình theo đuổi. 5 phẩm chất Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín hòa quyện, thống nhất hữu cơ với nhau, làm nên con người Việt Nam vừa có truyền thống đạo lý dân tộc từ nghìn xưa, vừa có tính hiện đại, tự tin khi bước vào hội nhập quốc tế. Trong tình hình đang có nhiều tệ nạn xã hội trong các lĩnh vực của đời sống đất nước, lôi kéo một bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên vào lối sống hưởng lạc, lười biếng học hành và lao động, quậy phá, coi thường pháp luật và đạo lý, thì người phụ nữ trong việc giáo dục gia đình càng phải coi trọng, tập trung vào 5 phẩm chất tốt đẹp ấy. Điều đó rất phù hợp với lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc của Người: “Bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau là một việc quan trọng và rất cần thiết”.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn luôn đề cao vị thế người phụ nữ đối với xã hội và trong gia đình, tôn vinh những người phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, tạo mọi điều kiện cho chị em phấn đấu thể hiện tốt vai trò của mình. Bên cạnh đó, xã hội cũng đòi hỏi người phụ nữ phải nỗ lực nhiều hơn nữa để tự hoàn thiện và khẳng định mình, nhằm làm tốt nhiệm vụ mà xã hội giao phó, đồng thời giáo dục con cái trở thành những công dân hữu ích, góp phần xứng đáng vào công cuộc nâng cao dân đức và dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, đưa nước nhà “bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu” thư Bác Hồ gửi cho học sinh, 5-9-1945).

Đào Ngọc Đệ // <https://www.giaoduc.edu.vn>

NỮ TIẾN SĨ ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM NHẬN BẰNG SÁNG CHẾ CỦA MỸ

Với học lực xuất sắc, được tuyển thẳng vào 4 trường đại học (ĐH) thuộc hàng top phía Nam, Dương Thị Thùy Vân đăng ký thi vào ngành công nghệ thông tin (CNTT) chỉ vì cô muốn khám phá và thử thách bản thân.



TS Dương Thị Thùy Vân (thứ 3 từ trái sang) hướng dẫn sinh viên làm sa bàn Trường ĐH Tôn Đức Thắng

Để theo đuổi niềm đam mê này, cô đã khép lại ngành sư phạm toán chỉ sau một học kỳ. Và rồi trái ngọt đã đến khi cô hoàn thành chuyên ngành CNTT với kết quả xuất sắc, học tiếp cao học rồi tiến sĩ. Và chưa đầy 2 năm sau khi có học vị tiến sĩ, cô đã vinh dự nhận bằng sáng chế của Mỹ.

Từ đam mê công nghệ

Năm 2000, Dương Thị Thùy Vân đăng ký thi vào ngành công nghệ thông tin (CNTT) của Học viện Bưu chính Viễn thông cơ sở phía Nam. “Tôi đăng ký thi vào ngành này vì thời điểm đó ngành CNTT của học viện này rất hút thí sinh và cũng vì muốn khám phá tại sao ngành này lại hấp dẫn đến vậy. Và tôi cũng bất ngờ khi kết quả thi đạt 27 điểm, xếp thứ 2 đầu vào”, Dương Thị Thùy Vân bộc bạch.

Vừa học sư phạm, vừa học “lén” ngành CNTT nhưng sau một học kỳ, Dương Thị Thùy Vân xin bảo lưu kết quả học ngành sư phạm toán để quyết tâm theo học ngành CNTT vì môn học này thật sự làm cô thích thú. Gặp phải sự phản đối của gia đình, bạn bè khi cho rằng con gái mấy ai học ngành của phái mạnh, cô đã mất một thời gian dài để thuyết phục bằng những kết quả học tập xuất sắc. Năm 2004, cô được công ty phần mềm nổi tiếng TMA Solution mời về làm mà không cần hồ sơ xin việc hay phỏng vấn. Sau đó, cô lại trúng tuyển cao học ngành CNTT tại Trường ĐH Bách khoa (ĐH Quốc gia TPHCM).

Cô nhớ lại: “Khi nhận giấy báo nhập học cao học, tôi xin về Trường ĐH Tôn Đức Thắng làm việc để tiện cho việc học tiếp. Quyết định chấm dứt công việc đang làm cũng khó khăn vì không dễ xin vào làm việc tại công ty này. Nhưng may mắn đã mở ra trên con đường học vấn khi tôi được GS Cao Hoàng Trụ và GS Phan Thị Tươi hướng dẫn”.

Năm 2010, Dương Thị Thùy Vân tiếp tục học nghiên cứu sinh và hoàn thành luận án tiến sĩ ngành CNTT vào năm 2015. Chuyên ngành mà cô theo đuổi là các giải pháp về phần mềm, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo. Khi bảo vệ luận án tiến sĩ, cô đã có 8 bài báo quốc tế trên các tạp chí ISI và Scopus, một kết quả ít ai ngờ tới đối với nữ nghiên cứu sinh trong ngành CNTT tại Việt Nam.

Đến thành quả quốc tế

Chỉ sau một năm bảo vệ thành công luận án, TS Dương Thị Thùy Vân mạnh dạn đăng ký đề tài “Hệ thống điều hòa không khí thông minh” ở Cơ quan Sáng chế và Nhãn hiệu thương mại Hoa Kỳ (USPTO). Năm 2016, USPTO đã công nhận bằng sáng chế cho đề tài này của cô vì rất hữu ích nếu áp dụng trong điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với bệnh nhân hay từng người trong cùng phòng, do mỗi người có cơ địa khác nhau, phù hợp với một nhiệt độ nhất định. Đề tài này cũng hữu ích khi nuôi trồng các loại nông sản trong cùng một hệ thống nhà thông minh vì mỗi loại cây cũng cần một điều kiện nhiệt độ, môi trường và chế độ dinh dưỡng khác nhau.

Hiện nhóm nghiên cứu của TS Dương Thị Thùy Vân cũng đã đăng ký hồ sơ và được USPTO tiếp nhận 2 đề tài khác liên quan đến các giải pháp thông minh khác trong lĩnh vực CNTT.

Chia sẻ về sự thành công của mình, TS Dương Thị Thùy Vân bộc bạch: “Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học không có giới hạn hay ràng buộc nào để phân biệt ngành này dành cho nam hay ngành kia dành cho nữ. Nếu có đam mê thì ắt sẽ thành công. Cũng giống như bao phụ nữ khác, tôi cũng gặp những khó khăn trong quản lý thời gian hiệu quả. Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn thì bù lại cũng có những thuận lợi. Chẳng hạn như lĩnh vực phần mềm mà tôi theo đuổi, phụ nữ có những lợi thế hơn nam về sự tỉ mỉ, cẩn thận nên dễ phát hiện các lỗi khi viết lập trình”.

Dù đã gặt hái được nhiều thành công nhưng TS Dương Thị Thùy Vân vẫn còn trăn trở: Việt Nam không thiếu các nhà khoa học tầm cỡ quốc tế. Cái thiếu của chúng ta chính là sự kết hợp và thiếu tầm nhìn. Với xu thế hiện nay, các lĩnh vực nghiên cứu đều phải có sự liên kết và tích hợp để giải quyết những vấn đề mà xã hội đang cần. Nếu giải quyết được tình trạng mỗi người mỗi ngành và gắn kết giữa nghiên cứu hàn lâm và nghiên cứu ứng dụng thì chắc chắn số bằng phát minh, sáng chế quốc tế của Việt Nam sẽ không thua kém các quốc gia trong khu vực và quốc tế.

TS Dương Thị Thùy Vân hiện là Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin ứng dụng Trường ĐH Tôn Đức Thắng. Cô từng nhận được nhiều giải thưởng khoa học trong và ngoài nước, có 20 bài báo quốc tế ISI/Scopus. Từ năm 2014 đến 2017, cô là giảng viên tiêu biểu của TPHCM.

Thanh Hùng // <https://www.sggp.org.vn>

TỪ NHỮNG VIỆC NHỎ CŨNG PHẢI HỌC BÁC

Bằng những việc làm nhỏ bé và giản dị trong đời sống hàng ngày, Hội Liên hiệp Phụ nữ Bắc Bình đã gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các phong trào thi đua, từng bước đưa Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị vào cuộc sống...



Hội viên phụ nữ dọn vệ sinh môi trường nông thôn.

“Học tập ở Bác không phải bắt đầu từ những gì quá cao siêu, mà nên học ở những điều đơn giản, nhỏ nhất nhất của cuộc sống thường ngày”. Đó là suy nghĩ của 2 người phụ nữ ở thị trấn Chợ Lầu và xã Phan Rí Thành.

Những điều đơn giản, bình dị ấy được bà Mai Thị Thành - Chi hội trưởng phụ nữ khu phố Xuân An 2 (thị trấn Chợ Lầu), cụ thể hóa bằng việc ủng hộ cát, xi măng làm đường giao thông nông thôn, sửa chữa hội trường khu phố, hỗ trợ các phong trào văn nghệ thể thao, học sinh nghèo, phụ nữ khó

khăn, xây nhà mái ấm tình thương, nhận trợ cấp cho 1 hộ gia đình chính sách neo đơn khó khăn. Tạo việc làm ổn định cho 20 lao động tại công ty của gia đình. Rồi bà lại quay sang tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ tham gia tổ phụ nữ tự quản, làm vệ sinh môi trường sạch sẽ, giữ gìn cảnh quan đô thị, treo cờ đúng quy cách trong các dịp lễ, tết. Tham gia tổ phụ nữ tiết kiệm góp vốn xoay vòng của chi hội, để giúp nhiều chị có thêm vốn buôn bán nhỏ, chăn nuôi tại gia đình. Thành lập tổ phụ nữ thu gom phế liệu. Sau 5 lần gom bán được số tiền 1,2 triệu đồng hỗ trợ cho 3 hội viên bị bệnh hiểm nghèo, có con bị tai nạn giao thông, sửa chữa sân nhà.

Nhắc đến bà Võ Thị Chín, mọi người lại nhớ ngay đến người khơi nguồn các phong trào, hoạt động của tổ 9, thôn Bình Liêm, xã Phan Rí Thành. Hiện bà là Chi hội trưởng phụ nữ thôn. Nhiều phong trào, hoạt động do bà đứng lên phát động diễn ra sôi nổi, tiêu biểu như đóng góp làm đường giao thông nông thôn, xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, phong trào văn nghệ, thể thao... “Nói đi đôi với làm” cùng những sáng kiến của bà Chín, nhiều việc khó tại cơ sở đã được thực hiện thông suốt và thuận lợi. Đó là giảm tỷ lệ người dân trong thôn vi phạm Luật Giao thông

đường bộ do không đội mũ bảo hiểm, quản lý, giáo dục con em không vi phạm pháp luật. Xây dựng các tổ nuôi heo đất, tổ phụ nữ tiết kiệm, hũ gạo tình thương. Qua đó nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trong thôn.

Nhân lên những việc tốt

Còn có hàng trăm trường hợp như bà Thành, bà Chín ở trong các chi, tổ hội phụ nữ trên địa bàn Bắc Bình, chỉ là họ không muốn nêu tên, nêu việc. Bởi với các chị đó là những việc hết sức bình dị, đời thường và nên làm. Bà Nguyễn Thị Vân Khánh – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Bắc Bình chia sẻ: Trong hơn 3 năm (từ 2016 đến nay), thông qua những buổi sinh hoạt định kỳ, các chi hội phụ nữ đều lồng ghép nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để tuyên truyền, giáo dục cho các hội viên. Từ những câu chuyện kể về phong cách sống giản dị, tiết kiệm của Bác mà chị em học hỏi, vận dụng linh hoạt vào từng công việc, hành động cụ thể. Các hội viên luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, sống yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, ấm no.

Hiện 82/82 chi hội xây dựng được ít nhất 1 mô hình làm theo Bác trên nhiều lĩnh vực như thành lập 47 hũ gạo tình thương/2.523 thành viên và đã khai hũ gạo được 5.343 kg hỗ trợ cho 999 hộ gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn. 39 tổ nuôi heo đất/317 thành viên với số tiền 49 triệu đồng; 1 tổ thu gom phế liệu gồm 10 chị nhận hỗ trợ cho hội viên neo đơn khó khăn. Hỗ trợ 95 suất học bổng “Tiếp bước cho em đến trường” và trẻ em nghèo vượt khó với tổng số tiền trên 142 triệu đồng; nhận đỡ đầu 1 học sinh nghèo hiếu học tại xã Phan Hòa với số tiền 300.000 đồng/quý. Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không 3 sạch” giai đoạn 2016 - 2020, 18/18 xã, thị trấn đều có công trình, phần việc do phụ nữ đảm nhận trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

Đặc biệt, hội luôn khuyến khích chị em phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đến nay, tổng nguồn vốn hội quản lý trên 228 tỷ đồng, giúp cho gần 8.000 hội viên, phụ nữ được vay, tặng hơn 57 tỷ đồng so đầu nhiệm kỳ. Đồng thời với hình thức tiết kiệm góp vốn giúp nhau cùng phát triển, 100% chi hội có các loại hình tiết kiệm. Trong 3 năm có 1.767 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ được giúp, trong đó thoát nghèo là 257 hộ. Ngoài ra, hội chủ động hỗ trợ 32 phụ nữ khởi nghiệp với số tiền 107 triệu đồng.

Những việc làm ý nghĩa của các hội viên phụ nữ đã thể hiện tinh thần gương mẫu trong học tập và làm theo Bác, đồng thời góp phần xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

Thùy Linh // <http://www.baobinhthuan.com.vn>

CÂU LẠC BỘ GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC: NƠI “GIỮ LỬA” YÊU THƯƠNG

Để nâng cao chất lượng sinh hoạt hội, tập hợp hội viên và tuyên truyền xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, Hội Phụ nữ xã Hàm Kiệm (Hàm Thuận Nam) đã thành lập các câu lạc bộ (CLB). Trong đó nổi bật là hoạt động của CLB “Gia đình hạnh phúc”.



CLB “Gia đình hạnh phúc” trao quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

14 giờ, Hội trường UBND xã Hàm Kiệm khá sôi nổi với các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm. Những tiếng vỗ tay, nụ cười và cả những chia sẻ cứ thế kéo dài tới gần 17 giờ chiều mới kết thúc. Một không khí vui tươi, ấm cúng, thân thiện của các thành viên khi tham gia sinh hoạt CLB “Gia đình hạnh phúc”. Bà Nguyễn Thị Lệ Hà – Chủ tịch Hội Phụ nữ xã chia sẻ: Mỗi quý, CLB sinh hoạt một lần. Nội dung được thay đổi liên tục, gần gũi với cuộc sống như làm thế nào giữ “lửa” gia đình, chữ hiếu ngày nay, nuôi dạy con như thế nào mới đúng cách... còn hôm nay là chủ đề phụ nữ nói không với thực phẩm bẩn.

CLB thành lập từ giữa năm 2017, ban đầu chỉ có 35 cặp vợ chồng, nhưng đến nay là 85 cặp. Như vậy có nghĩa mỗi lần sinh hoạt có tới 170 thành viên tham gia, chưa kể chi hội trưởng, phó các thôn. Để “kéo” được những ông

chồng cùng tham gia, Hội Phụ nữ xã đã phối hợp với Hội Chiến binh xã tới tận nhà mời các hội viên, đồng thời đổi mới nội dung sinh hoạt, bằng hình thức sân khấu hóa. Chương trình được lên kế hoạch rõ ràng, có giao lưu văn nghệ, xem và nhận xét tiểu phẩm, ý nghĩa cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, chia sẻ kinh nghiệm của các gia đình và hướng giải quyết, giúp đỡ kịp thời những vướng mắc. Kết quả được thể hiện, nếu trước đây các chị ngại nói đến sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, những mâu thuẫn trong hôn nhân, phương pháp nuôi dạy con cái... giờ thì ngược lại, họ rất thoải mái khi chia sẻ. Qua đó nhiều chị nhận ra và khắc phục khuyết điểm. Có chị bỏ thói quen sấm soi chồng kiểu “vạch lá tìm sâu”, nhiều chị bớt thời gian làm kinh tế để quan tâm, chia sẻ với con cái, chủ động giải quyết êm thấm những mâu thuẫn nhỏ nhặt, nâng chất bữa cơm bồi dưỡng sức khỏe cho chồng, con...

Ngoài ra, CLB còn thực hiện nhiều việc có ý nghĩa như vận động tặng quà cho phụ nữ nghèo, nhận đỡ đầu 2 Mẹ Việt Nam anh hùng, sửa chữa, xây dựng nhà tình thương, tặng học bổng, quà cho học sinh gia đình khó khăn ở địa phương.

“85 cặp vợ chồng là 85 hoàn cảnh khác nhau, nhưng điểm chung là các gia đình đều nêu cao tinh thần tự giác, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, sống có văn hóa, yêu thương nhau, có trách nhiệm với gia đình, xây dựng mối đoàn kết tình làng nghĩa xóm. Vì thế Hội Phụ nữ xã sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt của CLB “Gia đình hạnh phúc” để tập hợp thêm nhiều hội viên nữa. Từ đó tuyên truyền giúp phụ nữ thực hiện tốt hơn vai trò làm vợ, làm mẹ và xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”, bà Hà khẳng định.

Thùy Linh // <http://www.baobinhthuan.com.vn>

PHỤ NỮ NÔNG THÔN TỰ TIN KHỞI NGHIỆP

Qua 1 năm thực hiện đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo Quyết định 939 của Thủ tướng Chính phủ, nhiều hội viên phụ nữ huyện Hàm Thuận Bắc đã tự tin ứng dụng khoa học kỹ thuật nâng cao chất lượng sản phẩm và tìm kiếm thị trường.



Đóng gói rượu vang thanh long tại HTX thanh long Hàm Đức do chị Lê Nguyễn làm chủ.

“Cũng như phụ nữ các nơi khác, đa số hội viên, phụ nữ trong huyện thiếu tự tin, an phận, định kiến giới, hạn chế trong tiếp cận các nguồn lực và thị trường, kỹ năng lãnh đạo quản trị doanh nghiệp... Vì thế để khuyến khích chị em khởi nghiệp, ngoài nhu cầu về nguồn vốn thì công tác tuyên truyền đóng vai trò rất quan trọng”. Chị Nguyễn Thị Hiền – Chủ tịch Hội LHPN Hàm Thuận Bắc cho biết. Năm được ưu tiên điểm và luôn trăn trở làm sao để các hội viên tự tin hòa nhập, vươn lên thì được sự “tiếp sức” của Trung ương tạo điều kiện cho các cấp hội đã tổ chức khảo

sát nắm bắt nhu cầu, khả năng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh của chị em. Thông qua hình thức phối hợp với các chi nhánh ngân hàng, các ngành hỗ trợ vốn vay, mở lớp tập huấn khoa học kỹ thuật, dạy nghề cho lao động nông thôn. Đồng thời hỗ trợ xây dựng các dự án, ý tưởng khởi sự kinh doanh và vận động hội viên mạnh dạn tham gia ngày phụ nữ khởi nghiệp và hội thi phụ nữ khởi nghiệp 2019.

Đã có 30 ý tưởng của hội viên, phụ nữ tham gia, chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, trong đó có những ý tưởng hiện đang được cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo thực hiện. Đó là các ý tưởng sản xuất sạch, ứng dụng công nghệ cao và liên kết chuỗi sản xuất... Qua hoạt động của ngày hội khởi nghiệp tạo động lực để chị em cho ra những sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường, đẩy mạnh sự phát triển của các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết. Đã có một ý tưởng “Thời trang handmade đồ” của chị Nguyễn Thị Trường Vững (xã Hồng Sơn) được chị Đặng Thị Linh Trang – Chủ nhiệm CLB Nữ doanh nhân Bình Thuận nhận bảo trợ toàn bộ hoạt động kinh doanh và hỗ trợ ban đầu với số tiền 150 triệu đồng. Để phát huy những kết quả đạt được và triển khai tốt đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 – 2025”, Hội LHPN Hàm Thuận Bắc cho rằng cần mở thêm các lớp nâng cao năng lực kinh doanh, khởi sự kinh doanh cho phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp. Hỗ trợ thành lập các tổ hợp tác do nữ quản lý và tạo điều kiện về vốn, cơ sở pháp lý cho các cơ sở này phát triển bền vững. Xác định hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm để có sự phối hợp, hỗ trợ kinh phí thực hiện đề án. Kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh. Đặc biệt mỗi hội viên, phụ nữ cần chủ động, tích cực học hỏi, mạnh dạn để có thể tự mình thay đổi cuộc sống, làm giàu cho bản thân và gia đình, góp phần thúc đẩy mục tiêu bình đẳng giới đạt hiệu quả.

Thục Anh // <http://www.baobinhthuan.com.vn>